

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 01 - 8 - 2018

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Thế Hiên

2. Bà Vũ Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 143/2018/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Dương Thanh H, sinh năm 1991;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 15A, ngõ 2, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Số 28, ngõ 18, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.
Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Phan Thanh T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/6/2018, tại bản khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dương Thanh H trình bày:

Chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T kết hôn năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung với bố mẹ chồng tại thôn K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La. Thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, từ đầu năm 2016 giữa chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế, cách đối xử trong gia đình và xã hội, vì vậy tình cảm vợ chồng rạn nứt trầm trọng.

Tháng 10/2016, chị Dương Thanh H cùng các con chuyển về cư trú ở quê ngoại tại tỉnh Lạng Sơn; chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T đã sống ly thân từ cuối năm 2016 đến nay. Chị Dương Thanh H xác định không còn tình cảm với anh Phan Thanh T và không thể tiếp tục chung sống. Vì vậy, chị Dương Thanh H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Phan Thanh T.

- Về con chung: Chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T có 02 con chung là Phan Dương Gia B, sinh ngày 20/10/2012 và Phan Dương Gia H, sinh ngày 08/4/2014, hiện cả 02 con đang sống cùng chị Dương Thanh H tại Lạng Sơn. Khi ly hôn, chị Dương Thanh H yêu cầu được nuôi con Phan Dương Gia H, anh Phan Thanh T nuôi con Phan Dương Gia B. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Phan Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong bản tự khai, tại phiên hòa giải và tại đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện:

Anh Phan Thanh T và chị Dương Thanh H và kết hôn năm 2012 trên cơ sở tự nguyện. Trước khi kết hôn có được tìm hiểu, có tổ chức cưới theo phong tục, nhưng đến không đăng ký kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn, biểu hiện mâu thuẫn đúng như chị Dương Thanh H trình bày. Anh Phan Thanh T thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trở lên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị Dương Thanh H yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Khi ly hôn anh Phan Thanh T xin được nuôi con Phan Dương Gia B, chị Dương Thanh H nuôi con Phan Dương Gia H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Hai bên có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Trong quá trình chung sống anh T và chị H không có tài sản chung, không có nợ chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Hội đồng xét xử đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, đúng thành phần, đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

- Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký tại phiên tòa.

- Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự trong quá trình tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về nội dung vụ án: Chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012 đến nay không đăng ký kết hôn. Mâu thuẫn giữa chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T đã kéo dài nhiều năm, hiện nay đã trở lên trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T đã sống ly thân từ tháng 10/2016 đến nay. Căn cứ Điều 9; Điều 14, của Luật Hôn nhân và Gia đình và khoản 4 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Vì vậy, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử ra bản án không công nhận chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T là vợ chồng.

- Về việc nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Giải quyết theo quy định tại Điều 15, Điều 16 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai hai bên đương sự thể hiện: Nguyên đơn chị Dương Thanh H hiện đang trú tại số 28, ngõ 18, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; bị đơn anh Phan Thanh T hiện đang trú tại thôn K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La. Tại văn bản thỏa thuận ngày 12/6/2018, anh Phan Thanh T và chị Dương Thanh H thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là Tòa án nơi cư trú của nguyên đơn chị Dương Thanh H giải quyết vụ án và anh Phan Thanh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 28; Điều 39; khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giải quyết vụ án và Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh Phan Thanh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T kết hôn năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung với bố mẹ chồng tại thôn K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La; thời gian đầu tình cảm vợ chồng bình thường. Năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế; chị H

cùng các con chuyển về sống ở quê ngoại tại tỉnh Lạng Sơn. Chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T đã sống ly thân từ cuối năm 2016. Mặc dù chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T đã thỏa thuận ly hôn, nhưng do không đăng ký kết hôn; căn cứ vào Điều 9; Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình và khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC- BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T có 02 con chung là Phan Dương Gia B, sinh ngày 20/10/2012 và Phan Dương Gia H, sinh ngày 08/4/2014, hiện cả 02 con đang sống cùng chị H tại Lạng Sơn. Khi ly hôn, chị Dương Thanh H yêu cầu được nuôi con Phan Dương Gia H, anh Phan Thanh T nuôi con Phan Dương Gia B. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét về điều kiện để nuôi con Hội đồng xét xử thấy: Cả anh Phan Thanh T và chị Dương Thanh H đều có chỗ ở ổn định và đều có việc làm, thu nhập, đủ điều kiện để nuôi dưỡng các con; hơn nữa các con của anh chị đều còn nhỏ tuổi. Vì vậy cần giao cho mỗi người nuôi 01 con là đúng quy định của pháp luật và cũng phù hợp với thỏa thuận của anh Phan Thanh T và chị Dương Thanh H.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

[5] Về án phí: Chị Dương Thanh H là nguyên đơn nên phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 9; Điều 14; Điều 15; Điều 16; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Phan Dương Gia B, sinh ngày 20/10/2012 cho anh Phan Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Phan Dương Gia H, sinh ngày 08/4/2014 cho chị Dương Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Dương Thanh H và anh Phan Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Dương Thanh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền chị Dương Thanh H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số AA/2012/02778 ngày 26/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:
THẨM**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;

TÒA

- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;

tỉnh Lạng Sơn;

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

(đã ký)

Nguyễn Đình Sinh

